

Ảnh
4cm x 6cm

**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
NHIỆM KỲ 2026-2031**

1. Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN THỊ BÌNH**

2. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN THỊ BÌNH**

Các bí danh/tên gọi khác: Không.

3. Ngày, tháng, năm sinh: 05/07/1982. 4. Giới tính: Nữ.

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: 90/62, tổ 105, khu phố 24, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai

7. Quê quán: Phường Nam Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

8. Nơi đăng ký thường trú: Số 90/62, tổ 105, khu phố 24, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở hiện nay: Số 60/5, khu phố 22, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai.

9. Số Căn cước: 075***497. Ngày cấp: 04/4/2021.

Cơ quan cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

10. Dân tộc: Kinh. 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông. - Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Tài chính - Ngân hàng; Cử nhân Luật.

- Học vị: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh. - Học hàm: Không.

- Lý luận chính trị: Cao cấp. - Ngoại ngữ: Anh văn trình độ B.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Trưởng phòng Công tác Hội đồng nhân dân tỉnh.

15. Nơi công tác: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

16. Ngày vào Đảng: 03/11/2007.

- Ngày chính thức: 03/11/2008.
 - Số thẻ đảng viên: 075***497.
 - Chức vụ trong Đảng: Chi ủy viên Chi bộ 2 thuộc Đảng bộ Hội đồng nhân dân tỉnh.
 - Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không.
 - Lý do ra khỏi Đảng: Không.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không.
- Tên tổ chức đoàn thể: Không.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 04 Bằng khen của UBND tỉnh và 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội khóa: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 7/2011 đến ngày 24/02/2022	Chuyên viên phòng Công tác Hội đồng nhân dân của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.
Từ ngày 25/02/2022 đến ngày 16/10/2024	Phó Trưởng phòng Công tác Hội đồng nhân dân của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.
Từ ngày 17/10/2024 đến ngày 03/12/2024	Phó Trưởng phòng Phụ trách phòng Công tác Hội đồng nhân dân của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Chức vụ Đảng: Chi ủy viên Chi bộ Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (trước sắp xếp) nhiệm kỳ 2020 - 2025, thời gian từ tháng 22/12/2021 đến tháng 02/2025.
Từ ngày 04/12/2024 đến 01/7/2025	Trưởng phòng Công tác Hội đồng nhân dân của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ ngày 02/7/2025 đến nay	Trưởng phòng Công tác Hội đồng nhân dân thuộc Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai. Chức vụ Đảng: Chi ủy viên Chi bộ 3 thuộc Đảng bộ Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030, từ tháng 8/2025 đến tháng 9/2025. Chi ủy viên Chi bộ 2 thuộc Đảng bộ Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030, từ tháng 10/2025 đến nay.

Đồng Nai, ngày 01 tháng 02 năm 2026

Ký tên

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bình